

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Công tác xã hội với người khuyết tật		
Mã học phần:	71SOWK40271	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	233_71SOWK40271_01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

Cách thức nộp bài

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;
- Upload file bài làm (word, excel, pdf...);

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Phân tích được các khái niệm, quan điểm tiếp cận về người khuyết tật, luật pháp và các loại hình trợ giúp người khuyết tật.	Tự luận	20%	Câu 1	2	PI 3.1
CLO 2	Phân tích được vai trò của nhân viên Công tác xã hội, những trải nghiệm khuyết tật, quy trình thực hành công tác xã hội với người khuyết tật.	Tự luận	20%	Câu 1	2	PI 5.2
CLO 4	Thực hiện hỗ trợ công tác xã hội đối với các vấn đề của người khuyết tật thuộc các dạng khuyết tật khác nhau và gia đình người khuyết tật.	Tự luận	60%	Câu 2	6	PI 7.3 PI 8.2

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh

giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (4 điểm)

Anh/chị hãy phân tích mối liên hệ giữa ba khái niệm: khiếm khuyết, khuyết tật và tàn tật?

Câu hỏi 2: (6 điểm)

Với vai trò là một nhân viên Công tác xã hội, anh/chị hãy xây dựng kế hoạch hỗ trợ nâng cao nhận thức cho nhóm các cha mẹ có con khuyết tật vận động trong độ tuổi 6-10 tuổi, tại xã A, trong thời gian 1 tháng:

- Xác định được mục tiêu của kế hoạch (1 điểm)
- Xác định được nhu cầu của nhóm cha mẹ có con khuyết tật vận động (1 điểm)
- Nội dung và cấu trúc kế hoạch (3 điểm)
- Tài nguyên hỗ trợ (0.5 điểm)
- Kế hoạch dự phòng (0.5 điểm)

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
Câu 1	Phân biệt ba khái niệm: khiếm khuyết, khuyết tật và tàn tật. Cho ví dụ minh họa.	4.0	
1	<i>Khiếm khuyết</i> là sự mất mát hoặc không bình thường của cấu trúc liên quan đến tâm lý, sinh lý hoặc giải phẫu học.	0.5	
2	Cho ví dụ minh họa	0.25	
3	<i>Khuyết tật</i> là chỉ sự giảm thiểu chức năng hoạt động, hậu quả của sự khiếm khuyết.	0.5	
4	Cho ví dụ minh họa	0.25	
5	<i>Tàn tật</i> chỉ tình thế bất lợi hoặc thiệt thòi của NKT do tác động của môi trường xung quanh lên tình trạng khuyết tật của họ.	0.5	
6	Cho ví dụ minh họa	0.5	

7	Phân biệt rõ ràng: khiếm khuyết – khuyết tật; khuyết tật – tàn tật	0.5	
8	Phân tích được mối liên quan giữa 3 khái niệm khiếm khuyết, khuyết tật, tàn tật.	0.5	
9	Cho ví dụ minh họa	0.5	
Câu 2	Với vai trò là một nhân viên Công tác xã hội, anh/chị hãy xây dựng kế hoạch hỗ trợ nâng cao nhận thức cho nhóm các cha mẹ có con khuyết tật vận động trong độ tuổi 6-10 tuổi, tại xã A, trong thời gian 1 tháng: <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được mục tiêu của kế hoạch (1 điểm) - Xác định được nhu cầu của nhóm cha mẹ có con khuyết tật vận động (1 điểm) - Nội dung và cấu trúc kế hoạch (3 điểm) - Tài nguyên hỗ trợ (0.5 điểm) - Kế hoạch dự phòng (0.5 điểm) 	6.0	
1	Xác định được mục tiêu của kế hoạch theo yêu cầu: cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tiễn và có thời gian Mục tiêu phù hợp với nhu cầu của cha mẹ có con khuyết tật vận động	0.5 0.5	
2	Xác định nhu cầu của nhóm cha mẹ có con khuyết tật vận động dựa trên dữ liệu và thông tin thực tế Phân tích được nhu cầu cụ thể và chính xác	0.5 0.5	
3	Nội dung chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung chi tiết từng hoạt động - Phương pháp tổ chức - Phương tiện tổ chức - Nhân lực tổ chức - Thời gian - Cấu trúc nội dung 	0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
4	Tài nguyên hỗ trợ	0.5	
5	Kế hoạch dự phòng	0.5	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 7 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề




ThS. Kiều Văn Tu

ThS. Phan Thị Kim Liên